

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa**

**Tập 392**

**Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư**

**Chuyển ngữ: Trung Tấn**

**Biên tập: Nguyên Tâm**

**Thời gian: 03.05.2011**

**Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội\_HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang thứ 486, chúng ta bắt đầu xem hàng thứ 6 từ dưới lên, “hựu khán thử Quán Kinh định thiện”, bắt đầu từ câu này. Chúng ta đọc nó một lần, đây là một đoạn.

“Hựu khán thử Quán Kinh định thiện, cập tam bồi thượng hạ văn ý, tổng thị Phật khứ thể hậu, ngũ trược phàm phu, dẫn dĩ ngộ duyên hữu dị, chí linh cứu phàm sai biệt. Hà giả, thượng phàm tam nhân, thị ngộ đại phàm phu. Trung phàm tam nhân, thị ngộ tiểu phàm phu. Hạ phàm tam nhân, thị ngộ ác phàm phu. Dĩ ác nghiệp cố, lâm chung tá thiện, thừa Phật nguyện lực, nãi đắc vãng sanh. Đáo bỉ hoa khai, phương thị phát tâm. Hà đắc ngôn thị thi học đại thừa nhân dã”.

Bên dưới trong dấu ngoặc đơn nói: “Cổ sư vị hạ bồi, thị đại thừa thi học phàm phu. Nhược tác thử kiến, tự thất ngộ tha, vi hại tư thâm. Số trung phục dẫn Quán Kinh phật tác, dĩ chứng kỳ thuyết”. Mười quy tắc này chúng ta đã học tám điều, phía sau còn có hai điều.

Ý nghĩa quan trọng nhất của đoạn này, Thiện Đạo đại nói rõ, tứ độ tam bồi cứu phàm của thế giới Cực Lạc hoàn toàn là vì phàm phu. Nói cách khác, mỗi người chúng ta đều có phần, đây thực sự chẳng thể nghĩ bàn, pháp lớn đốn ngộ viên mãn vô cùng thù thắng. Thượng phàm tam bồi là gặp đại phàm phu, thế nào gọi là đại phàm phu? Người có tâm lượng lớn. Người xưa thường nói lượng lớn phước lớn, đây gọi là đại phàm phu, thời xưa dịch là phàm phu tâm lớn. Khởi tâm động niệm không nghĩ bản thân, thường nghĩ đến người khác, nghĩ thiên hạ đời sau, hạng người này gọi là phàm phu có tâm rộng lớn.

Tiểu phàm phu tâm lượng nhỏ hơn, khởi tâm động niệm đều nghĩ đến bản thân và gia đình. Nghĩ đến bản thân mình, nghĩ đến gia đình mình, nghĩ đến dòng tộc của mình. Tâm lượng không mở rộng, không dùng tâm bình đẳng để nghĩ đến tất cả chúng sanh.

Hạ bồi chính là ác phàm phu, khởi tâm động niệm đều tự tư tự lợi, là bất thiện, hạng này là phàm phu. Cũng chính là nói, phàm phu trong sáu nẻo mỗi người đều có duyên, sanh vào ba phẩm thượng trung hạ, đều là tự họ dùng tâm không giống nhau.

Những lời này của Thiện Đạo đại sư cũng không phải nói tùy tiện, Kinh Quán Vô Lượng Thọ có thể làm chứng. Ngài ở trong Quán Kinh Sớ đã nói mười điều.

Hôm nay chúng ta xem từ điều thứ 9, giống như lời trong Quán Kinh nói: “Phật cáo Vi Đề, chư Phật Như Lai, nhập nhất thiết chúng sanh tâm tướng trung. Thị cố nữ ắt đặng tâm tướng Phật thời giả, thị kỳ cứu chúng dã”. Đây là quán tượng niệm Phật, quán tượng niệm Phật, tức là tạc một bức tượng Phật A Di Đà, là bức tượng Phật mà quý vị thích nhất, quý vị yêu nhất, một tượng Phật mà quý vị tôn trọng nhất. Quý vị thường nhìn thấy, ấn tượng rất sâu đậm, mỗi ngày nhìn, không rời bức tượng. Cho nên quán tượng niệm Phật không dễ, cần có phước báu rất lớn. Vì sao? Quý vị rất nhàn rỗi, không có công việc, lại có rất nhiều người chăm sóc, hầu hạ, quý vị mới có phước báu lớn như vậy.

Mỗi ngày ở Phật đường nhìn tượng Phật, quý vị rời khỏi Phật đường, thì quán tượng này đã ngừng lại, cho nên nó không bằng quán tượng. Quán tượng là tượng Phật không ở trước mặt, chỉ thường nghĩ đến Phật. Quán tượng, quý vị phải từng phút từng giây nhìn tượng Phật, trong lòng có Phật, rời khỏi tượng thì không còn nữa. Cho nên quán tượng với quán tượng, người thông thường đều kết hợp nó lại, khiến nhớ Phật niệm Phật không đến nỗi gián đoạn.

Điều cuối cùng, “Nhu cứu phẩm chi trung, nhất nhất thuyết ngôn vi chư chúng sanh giả”. Câu này rất quan trọng, luôn nói rõ Thập Lục Quán đều là vì chúng sanh, không có nói là vì địa thượng Bồ Tát, vì người của tầng lớp tu học chúng quả nào đó. Không nói như vậy, tất cả đều nói là chúng sanh, vì các chúng sanh. Đại sư đưa ra mười chứng cứ này, chứng minh lời này của ngài nói là chính xác vậy. Chính là thượng thượng phẩm quyết định là đại tâm phạm phu\_Tâm lượng rộng, tâm từ bi lớn, niệm niệm đều nghĩ đến giúp tất cả chúng sanh khổ nạn.

Tiểu phạm phu tâm lượng nhỏ, cũng bằng lòng giúp đỡ hết thấy chúng sanh, nhưng tâm lượng của họ không có lớn như vậy. Loại thứ ba là tạo tác bất thiện, tự tư tự lợi, cho đến hại người lợi mình, làm những việc này. Gặp được thiện tri thức, sám hối nghiệp chướng, quay đầu hướng thiện, niệm Phật cũng có thể vãng sanh. Cách nói này rất hay! Điều này đặc biệt nói đến hạ phẩm, nói rất tường tận.

Người ở hạ phẩm, hạ phẩm tam nhân là gặp ác phạm phu. “Dĩ ác nghiệp cố, lâm chung tá thiện”. Lúc sắp lâm chung duyên quá thù thắng gặp được thiện tri thức, thiện tri thức khuyên bảo họ. Ở đây có điều kiện: thứ nhất là gặp thiện tri thức. Thứ hai thiện tri thức khuyên bảo, họ có thể lĩnh hội, sau khi lĩnh hội họ chân chính sám hối, biết lỗi lầm trước đây, chân tín, chân phát nguyện cầu sanh tịnh độ, họ cũng có thể được sanh, đây là hạ tam bối.

“Đáo bỉ hoa khai”, đến thế giới Cực Lạc hoa khai thấy Phật, bắt đầu phát tâm, phát tâm bồ đề. Cho nên nói “hà đắc ngôn thị”, phía dưới này có chú giải. Cổ đại đức cho rằng hạ bối là phàm phu mới học đại thừa, vừa mới bắt đầu. Thiện Đạo đại sư nói: Tại sao nói, quý vị tại sao có thể nói họ là người mới học đại thừa? Vậy chúng ta biết người tạo nghiệp ác lúc sắp lâm chung, nghe được thiện hữu khuyên bảo lập tức có thể hồi tâm, không phải không có nguyên nhân, có nguyên nhân. Nguyên nhân là gì? Trong đời quá khứ của họ, đời trước từng học qua đại thừa, từng tu qua tịnh độ.

Trong đời này không có gặp được thiện duyên, chính là nhân duyên không có, họ còn có thiện căn phước báu rất dày đang vùi chôn nơi đó, ác nghiệp của họ đã chướng ngại nó, không khởi hiện hành. Lúc lâm chung gặp được thiện tri thức, duyên này, gặp được nhân duyên, thiện tri thức vừa khuyên, khơi ra thiện căn quá khứ ở trong A Lại Da Thức của họ, không phải không có đạo lí. Cho nên khuyên bảo chúng sanh, họ không tin tưởng cũng không sao cả, chỉ cần họ thấy được tượng Phật nghe được danh hiệu Phật Bồ Tát, cổ đại đức nói: “nhất lịch nhĩ căn, vĩnh vi đạo chủng (một lần nghe được, mãi là giống đạo)”. Đó là cái gì? Đó chính là thiện căn phước đức của họ đã trồng được. Hiện nay ác nghiệp tập khí rất nặng, nó không thể nảy mầm, không thể sinh trưởng, nhưng hạt giống trồng rồi, đời này đời sau gặp được thiện duyên thì họ được thành tựu. Đây chính là vì sao tạo hình tượng Phật Bồ Tát, sẽ có phước báu rất lớn.

Âm thanh niệm Phật, niệm Phật lớn tiếng, khiến người xung quanh đều nghe được, họ cũng đã trồng thiện căn, đạo lí chính là ở nơi đây. Người tu phước, người thấy tượng Phật, người nghe Phật hiệu, phải chăng có thể đạt được lợi ích ngay trong hiện tiền? Phải xem thiện căn của họ, xem phước đức của họ. Nếu như họ vừa nghe được, vừa thấy được, họ thực sự có thể tin tưởng, thực sự có thể phát nguyện muốn cầu sanh về thế giới Cực Lạc. Vậy thiện căn của họ đã được phát hiện, thiện căn phước đức đều hiện ra, đời này họ rất có thể được vãng sanh.

Lời này phải nghe hiểu “rất có thể” không phải là tuyệt đối. Như thế nào mới là tuyệt đối? Tâm đó kiên định, đời này chúng ta không thể không đi, thì họ nhất định đi. Phải quyết tâm như vậy, không thể không đi. Nên biết, tâm của chúng ta vừa động, thì Phật A Di Đà đã biết rồi, chúng ta có quyết tâm như vậy, Phật A Di Đà làm sao có thể không tiếp dẫn? Ngài không tiếp dẫn, vậy nguyện của ngài phát ra, không phải đã không thể thực hiện ư? Thế nguyện của ngài là tiếp dẫn hết thầy chúng sanh mười phương nguyện sanh tịnh độ.

Chúng ta nguyện thật, thật muốn được sanh ngay trong đời này, thì duyên này đã chín mùi. Nói cách khác, đối với thế giới hiện tiền này của chúng ta chắc chắn không thể có may mắn chấp trước, phải triệt để buông xả. Phàm là người niệm Phật, niệm rất tốt, lâm chung không thể vãng sanh, nguyên nhân là vì sao? Họ chưa đoạn tình chấp,

họ còn tham luyến năm dục sáu trần của thế gian này, chưa buông được. Điều này rất phiền phức!

Chúng ta chỉ cần tĩnh lặng để quan sát, người thực sự vắng sanh tuyệt đại đa số là gì? Người nghèo. Họ ở trong xã hội này không có địa vị không có của cải, sống cuộc sống khổ cực. Khổ của thế gian này, khổ của Ta Bà, họ thật sự đã nếm đủ, thật không muốn chịu khổ thêm nữa, họ thật muốn đi, cho nên họ đã đi được, lúc vắng sanh đọa tương hy hữu (hiếm có). Người giàu có học Phật, ngược lại lúc đi thật rất khó khăn, chưa hẳn vắng sanh, Vì sao? Tham luyến thế gian này, thế giới này rất tốt, rất hay, còn không nỡ rời xa, đây chính là người giàu không sánh được với người nghèo.

Người nghèo hiện tại khổ, nhưng tương lai được vui, đến thế giới Cực Lạc để được lạc. Người giàu có hiện tại hưởng lạc, tương lai phải xoay vần trong sáu nẻo, không cách gì đến được thế giới Cực Lạc ngay trong đời này, đạo lí này nhất định phải hiểu, điều này chúng ta nhất định phải thận trọng để xử lí. Hay nói cách khác, phải niệm niệm buông xả được. Cuộc sống giàu có hay không không quan trọng, có thì hưởng thụ không nên để ở trong tâm. Để ở trong tâm, có lạc thọ thì hỏng rồi, có camt giác hưởng lạc là sai, vì sao? Quý vị đã tạo nghiệp. Hưởng thọ, biết đây là khổ, đây là không, cũng chính là khổ không vô thương mà trong kinh Phật thường nói. Thấy được tất cả hưởng thọ đều là khổ không vô thương, thì tâm của quý vị đã không nhiễm, đây gọi là chân tu hành. Thật tu không nhất định phải buông xả trên mặt sự, trên sự buông xả là một loại tăng thượng duyên rất nặng của nghiệp chướng. Giống như Phật Thích Ca Mâu Ni vì chúng ta mà thị hiện, tuyệt đại đa số người giàu không buông được, chính là niềm vui của họ, họ hưởng lạc của lạc thọ, họ cho rằng có khoái lạc.

Phật nói ba cõi đều khổ, tám khổ là khổ khổ, khi hưởng thọ quý vị phải hiểu được hoại khổ. Quý vị không thể hưởng thụ mãi mãi, sẽ có một ngày quý vị phải buông xả, quý vị buông xả thì cảm thấy vô cùng đau khổ. Quý vị bình thường thì hiểu được, kiêu hưởng thọ này là giả vậy, không phải thật. Không để ở trong tâm, thì quý vị không bị ô nhiễm, đây gọi là chân tu hành, đây gọi là chân công phu. Phạm phu bậc cao, đây là chúng sanh của sáu nẻo, họ không cần Phật dạy bảo, họ cũng biết, họ liền giác ngộ, đây là đại phạm phu. Họ hiểu được khổ khổ, hoại khổ, cho nên tâm cảnh của họ thân nhiên vạn duyên buông xả. Từ bỏ cảm thọ khổ lạc ưu hỷ, họ đều tự nhiên, không để điều gì trong tâm, lấy tâm bình đẳng để gánh vác, người tu hành chân chánh!

Biết được thân là gốc của khổ, vì sao tạo nghiệp? Vì cái thân này. Từ xưa đến nay người nào tạo nghiệp không phải vì thân? Cho nên có một loại người thông minh bậc cao, họ không muốn cái thân này nên họ không tạo nghiệp.

Trong sáu nẻo, thiên nhân của Vô Sắc giới, đó là phàm phu bậc cao, họ không cần thân thể Vô Sắc giới. Phật hóa độ chúng sanh chỉ có thể độ được dục giới, sắc giới, vô sắc giới, bên trong không có Phật, vì sao không có Phật? Họ không cần Phật pháp, họ không tiếp nhận Phật pháp, tự cho rằng mình đã thành Phật rồi, đã được đại bác Niết Bàn. Đây là một sai lầm, cho rằng đó chính là cảnh giới Phật, chính là thường tịch quang, sai lầm, nhận thức sai!

Thọ mạng đó thật lâu, trong kinh Phật nói, trời Phi Tướng Phi Phi Tướng thọ mạng tám vạn đại kiếp. Chúng ta nghĩ xem một đại kiếp là thế nào? Là vũ trụ này thành trụ hoại không một lần, vậy vũ trụ này thành trụ hoại không tám vạn lần, như vậy là bao nhiêu năm? Thời gian dài bao nhiêu! Đây là thọ mạng của thiên nhân trời Phi Tướng Phi Phi Tướng, nhưng vẫn có lúc đến, thời khắc đã đến, định công của họ mất đi. Phiền não tập khí trong A Lại Da lại hiện ra, hiện hành thì thế nào? Hiện hành trôi lăn trong luân hồi. Phật dạy đó gọi là hành khổ, hành khổ là cái gì? Không thể duy trì mãi mãi.

Khi thọ mạng chưa đến, họ không cảm nhận được điều gì là khổ. Thật vậy, giống như hỷ lạc thanh tịnh của chư Phật Bồ Tát, nó không phải kích động, nhưng thời khắc đã đến, lúc này họ mới hiểu được, hiểu ra thì đã muộn, không còn kịp nữa. Họ vừa phát giác thọ mạng của họ đã hết, cho nên Phật nó ba cõi, ba loại khổ của dục giới đều phải chịu: khổ khổ, hoại khổ, hành khổ. Sắc giới thiên nhân họ không có khổ khổ, họ có hoại khổ, có hành khổ. Vô Sắc giới thiên nhân không có khổ khổ, không có hoại khổ, họ có hành khổ, chính là họ không giữ được.

Phật nói với chúng ta là lời thật, là chư Phật Như Lai đã thân chứng, đây đều là sự thật, không phải là tỷ lượng, không phải phi lượng, hoàn toàn là cảnh giới hiện lượng.

Đại sư trích dẫn mười điều trong Quán Kinh, chứng minh lĩnh hội của ngài, nhận biết của ngài là chính xác tuyệt đối. Cũng như Phật A Di Đà kiến lập thế giới tây phương Cực Lạc, chính là vì chúng sanh sáu nẻo trong quốc độ của chư Phật, từ bi đến cùng cực.

Cho nên tổng kết sau cùng lại nói: “Đại sư trực thị, Cực Lạc cửu phẩm liên đài, quân thị trực thể phàm phu vãng sanh chi vị”. Tứ độ tam bối cửu phẩm đều là ngũ trược ác thế. Địa vị của những phàm phu này sanh về thế giới tây phương Cực Lạc, địa vị thực sự có cao thấp không giống nhau. Cao thấp không giống nhau như ở trước Thiện Đạo đại sư Một câu nói nổi tiếng nhất: vì gặp duyên khác nhau, vì thế chín phẩm sai biệt. Vậy chúng ta nghĩ xem chúng ta quá may mắn, duyên chúng ta gặp được quá thù thắng. Mình học và hiểu Phật pháp, từ từ đại tâm phát ra, đây là bản thân của quý vị. Chúng ta gặp được đại thừa, gặp được Tịnh tông, gặp được Vô Lượng Thọ,

lại gặp được quyền hội tập của Hạ Liên cư sĩ, gặp được chú giải của Hoàng Niệm Tổ, duyên này quá thù thắng.

Trên trái đất này có mấy người gặp được! Gặp được rồi quý vị tin tưởng, quý vị thật sự phát nguyện vãng sanh, thì quý vị chắc chắn được sanh. Vì chưa đủ trình độ hiểu rõ kinh giáo, địa vị vãng sanh tây phương Cực Lạc tương đối thấp, đạo lý chính là như vậy. Nếu như quý vị đối với kinh giáo thành thực, thông suốt, hiểu rõ, thì địa vị của quý vị sẽ cao. Nếu như không những thông đạt hiểu rõ mà còn thân thể lực hành, chúng ta thật làm, vậy địa vị của quý vị càng cao, quý vị trở thành đại tâm phàm phu. Đại tâm phàm phu tâm lớn, giải lớn, hành lớn, thì họ trở thành thượng bối vãng sanh. Cho nên trong kinh giáo ví dụ: ở thế giới Ta Bà tu hành một ngày, bằng ở thế giới Cực Lạc tu hành một trăm năm. Nói cách khác thế giới Cực Lạc tu hành một trăm năm, không bằng ở thế giới này tu hành một ngày, thế giới này quá hay. Vì sao vậy? Thế giới Cực Lạc nâng cao rất ổn định, thế giới này là cao cao thấp thấp nhấp nhô rất lớn, lên cũng nhanh, té xuống cũng nhanh, là môi trường như vậy. Giống như chèo thuyền vậy, thế giới Cực Lạc là gió yên biển lặng, ở nơi này là sóng lớn, sóng dữ. Quý vị có thể chịu được khảo nghiệm, đến thế giới Cực Lạc nâng cao rất nhanh.

Vậy môi trường của chúng ta chính là khảo nghiệm của chúng ta. Phật Thích Ca Mâu Ni làm tấm gương để chúng ta thấy. Phật Thích Ca Mâu Ni có thể cư trú nơi môi trường rất tốt, cũng có thể cư trú một nơi cả đời không xuống núi, Ngài làm được, ngài không có thị hiện ra điều này, ngài thị hiện một chàng trai lưu lạc, không ở cố định, ngày ngày chuyển nhà. Thực tại là ngài biểu diễn, dù là biểu diễn một tai họa lớn. Trước đây chúng ta từng chạy nạn, kháng chiến với người Nhật Bản 8 năm, ngày ngày trốn nạn, không ở cố định. 8 năm đã đi mười tỉnh, hoàn toàn đi bộ, không có công cụ giao thông, đi được mấy vạn dặm.

Phật Thích Ca Mâu Ni vì chúng ta mà biểu diễn những điều này, nói cách khác chúng ta tương lai sẽ gặp được khó khăn như vậy, nếu không ngài vì sao trung bày như vậy? Thói quen cuộc sống của chúng ta, đến lúc đó quý vị một chút khổ đều không cảm nhận được, vì sao? Đây chính là cuộc sống hằng ngày của quý vị, đã quen cuộc sống sung sướng, nên họ cảm thấy đây là cực hình, họ không chịu được. Chúng ta ngày ngày đang chịu, mỗi ngày đang chịu, phải ở trong thói quen mới nuôi dưỡng thành điều gì? Như như bất động, mắt thấy sắc tướng, không bị sắc tướng phá rối, tâm chúng ta đã định, tâm đã thanh tịnh. Dùng phương pháp gì thanh tịnh? Mặc niệm Phật hiệu. Phương pháp này hay, niệm đến lúc có trình độ nhất định thì họ tự nhiên có năng lực, không bị quấy rầy.

Ở trong môi trường bị quấy rối nhưng không bị quấy rối, đây gọi là chân công phu, nhất định phải hiểu: Phàm có hình tướng điều là hư vọng. Nhất định phải có tâm từ bi, lân mẫn những chúng sanh mê hoặc điên đảo tạo nghiệp này. Niệm niệm hi

vọng tự chúng ta làm được tấm gương tốt, khiến họ cảm ngộ, giúp họ quay đầu, giúp họ giác ngộ. Tâm này chính là tâm vô thượng bồ đề.

Cái khổ của chúng sanh từ đâu đến? Khổ từ mê hoặc điên đảo, tạo tác nghiệp không thiện. Lạc từ đâu mà đến? Lạc từ giác ngộ, thông đạt hiểu rõ đối với hết thấy chân tướng của pháp. Người mê hoàn toàn vì bản thân, tự tư tự lợi. Ngày nay cái gọi là lấy người làm gốc, thì họ lấy cá nhân họ là gốc. Người giác ngộ, vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng\_Người giác ngộ. Ngã tướng tồn tại không? Tồn tại. Nhân tướng cũng tồn tại, chúng sanh tướng cũng tồn tại, thọ giả tướng cũng tồn tại. Tại sao lại nói không? Không chấp trước, biết được những tướng này là huyền tướng, cái có này là huyền có, không phải thật có, đương thể tức không liễu bất khả đắc.

Trong Kinh Lăng Nghiêm đức Phật nói: “tức tướng li tướng, li tức đồng thời, li tức bất nhị”, đây là chư Phật Bồ Tát ứng hóa ở thế gian, họ thị hiện cho chúng ta, ở đây làm ra tấm gương tốt nhất cho chúng ta, dạy chúng ta học tập. Khiến chúng ta ở trong tất cả cảnh duyên không sanh phiền não, chỉ sanh trí tuệ. Thuận cảnh thiện duyên sanh trí tuệ, nghịch cảnh ác duyên cũng sanh trí tuệ. Cho nên lúc đó, tâm của quý vị sung mãn từ bi, sung mãn cảm ân, đây chính là chư Phật Như Lai, chư Phật Như Lai không có lúc nào không cảm ân. Niệm niệm đều trong thế giới cảm ân, niệm niệm trong thế giới hoan hỷ, thế giới hỷ lạc. Độ người là độ mình, lợi người là lợi mình, phương tiện người khác chính là độ hóa chúng sanh, nhà Phật nói phương tiện thiện Xảo.

Tứ đức của Hoàn Nguyên Quán: cái thứ nhất nói: “tùy duyên diệu dụng”, tùy duyên diệu dụng chính là phương tiện thiện Xảo. Phương tiện là tùy duyên, thiện Xảo là diệu dụng. Vì sao? Nâng cao chính mình cũng là nâng cao người khác, đây gọi là thiện xảo.

“Duy nhân thế gian ngộ duyên, hữu đại thừa tiểu thừa chi sai dị. Cố vãng sanh hậu, hữu thượng bối trung bối chi bất đồng. Tịnh tông nãi tối cực viên đốn chi giáo, đại căn đại khí chi phạm phu, nhược năng tín thọ, viên giải viên tu. Tác dữ thường nhân nhật kiếp tương bội”.

Cái gì là nhật kiếp tương bội? Người căn cơ tròn đầy tu một ngày bằng với người bình thường tu một kiếp, không thể so sánh! Vì sao vậy? người bình thường nghiệp chướng nặng nề, phiền não tập khí sâu dày, so đo tính toán từng chút. Đến đời nào quý vị mới có thể được tâm thanh tịnh bình đẳng? Lời nói này là đúng vậy. Công phu tu hành là gì? Ngay trên đề kinh, quý vị đã được thanh tịnh chăng? Đạt được thanh tịnh thì quý vị là A La Hán, ở Hoa Nghiêm thì quý vị là Bồ Tát thập tín vị. Đạt được tâm bình đẳng quý vị đã lên cao, quý vị là Phật Bồ Tát ở trong thập tín. Đạt được Giác vậy quý vị vượt qua mười pháp giới, quý vị là pháp thân đại sĩ trong cõi thật báo, cái này

cao hơn cái kia. Viên nhân trong thời gian một đời ngắn ngủi, đã có thể đưa mình từ phẩm vị thấp nhất nâng lên đến phẩm vị cao nhất, đây là đại căn đại khí.

Trước tiên phải học Chữ “Đại”, đại là cái gì? Đại có thể bao dung, có thể bao có thể dung gọi là đại, tâm ôm trọn cả hư không pháp giới, không có gì không thể bao dung. Trên có thể bao dung chư Phật Như Lai, dưới có thể bao dung ác đạo chúng sanh. Đối đãi bình đẳng, không có phân biệt, không có chấp trước. Người tu hành như vậy, thì người tu hành có phân biệt, có chấp trước đó không thể sánh được. Người như vậy tu hành một ngày, bằng với người có phân biệt có chấp trước tu một kiếp. Cho nên vì sao mọi nơi trong kinh điển, đều khuyên chúng ta phát tâm đại Bồ đề, đạo lý là ở nơi này. Quý vị vừa phát tâm đại Bồ đề, quý vị tu một ngày người khác tu một kiếp. Quý vị tu mấy mươi năm thực sự dùng tịnh độ để nói: từ hạ hạ phẩm quý vị tu đến thượng thượng phẩm, không phải việc khó, thật là gặp duyên không giống nhau. Quý vị làm rõ đạo lý, làm rõ phương pháp rồi, đâu có không thành công được!

Không thể rời kinh giáo, dù một ngày, “Nhất nhật bạo chi, thập nhật hàn chi” (một ngày nóng nãy, 10 năm lạnh lẽo), đây là tiểu phàm phu. Tiểu phàm phu trở thành đại phàm phu, bí quyết ở đây chính là không rời kinh giáo, chúng ta nghe hằng ngày, học hằng ngày, không phải ở chỗ học nhiều. Một bộ kinh cũng được, học đi học lại, người xưa nói: “đọc sách ngàn lần, nghĩa nó tự thấy (đọc thư thiên biến, kỳ nghĩa tự kiến)”. Chúng ta thấy từ xưa đến nay những người có thành tựu, bí quyết của họ chính là thật thà, nghe lời, thật làm.

Thông thường nói đến mười năm, người xưa Trung Quốc thường nói: “mười năm dong đèn, một lúc thành danh (thập tải hàn song, nhất cử thành danh)”. Căn tánh của người bình thường, phải ba bốn năm mới được định, tâm thanh tịnh đã đạt được rồi. Công phu ba bốn năm có thể không bị ngoại cảnh bên ngoài cảm nhiễm, đây là đắc định. Định ba bốn năm đã khai ngộ rồi, mặc dù không thể như Phật Thích Ca Mâu Ni, như Lục Tổ Huệ Năng đại triệt đại ngộ. Quý vị đạt được đại ngộ là điều có thể, đó không phải là tiểu ngộ, đại ngộ, không phải triệt ngộ, đại ngộ. Đại ngộ là cảnh giới nào? Đại ngộ là cảnh giới của Phật Bồ Tát trong mười pháp giới, triệt ngộ là cảnh giới của pháp thân đại sĩ.

Quý vị thấy có thể mang chúng ta từ địa vị phàm phu sáu nẻo, nâng lên đến trong mười pháp giới địa vị của chư Phật Bồ Tát. Chúng ta trong một đời có thể làm được, vấn đề chính là sợ quý vị không dám làm. Bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu từ tin thật, chúng ta đối với kinh giáo chân tín, không một chút hoài nghi, người khác nói là mê tín, là giả. Họ nói là việc của họ chúng ta làm là việc của chúng ta, chúng ta tuyệt đối không nên bị họ làm dao động, lúc tôi mới học là như vậy. Lúc đó, ở Đài Loan tôi có không ít thầy giáo, trong các thầy giáo chỉ có Châu Bang Đạo, hiệu trưởng của chúng tôi. Ông học Phật, ông hiểu được, ông không bị chướng ngại, ông khích lệ tôi. Các



thầy giáo khác đều nói, Phật học có thể học, không nên quá mê, cho rằng tôi học hơi quá đáng, quá mê rồi. Cấp trên, đồng nghiệp, bằng hữu đều nói tôi mê, mê quá chừng rồi, tại sao xuất gia đi làm hòa thượng?

Đều cho rằng tôi chọn sai con đường rồi, chỉ có Phương Đông Mỹ tiên sinh với Châu Bang Đạo. Thầy Phương vừa thấy tôi xuống tóc đến thăm ông. Há! “em làm thật à?”. Tôi nói đúng vậy, chính thầy nói, hưởng thọ cao nhất của nhân sinh, “đúng, em đi rất đúng!”. Người khác không phải nghĩ như vậy, lại chính là Châu Bang Đạo\_ thầy Châu, vì ông cũng là học Phật với thầy Lý. Chúng tôi học Phật cùng một thầy giáo, ông nhìn thấy rất hoan hỷ, ngoài ra đều nói tôi làm sai.

Nhưng qua ba bốn mươi năm, những bằng hữu xưa này đều đã già, đã về hưu, sau khi về hưu gặp tôi “ông chọn đúng rồi!”. Thừa nhận tự chính họ đã sai, tôi đã đi đúng. Luôn ở trong kinh điển, không một ngày rời bỏ, vì kinh điển là bảo vật! Đây gọi là pháp bảo, danh phù hợp với thực chất, ai biết điều này? Không biết.

Lúc đó tôi học Phật, pháp bảo này thật sự gọi là bảo, vì sao vậy? Quá hy hữu. Bên ngoài không mua được, chỉ có trong tàng kinh các của tự viện có một số, chủng loại cũng không nhiều, số lượng rất ít. Cho nên chúng tôi năm đó học những kinh giáo này, lợi dụng tuần nghỉ lễ đến tự viện để chép kinh. Từ sáng sớm chép đến chiều tối, chép một ngày đại khái có thể chép tám nghìn chữ. Nếu như quý vị không dám dùng thời gian một ngày thì quý vị không đạt được, ngày nay thuật in ấn quá phát triển, giá thành rất thấp. Người bình thường có thể mua một bộ Đại Tạng Kinh để ở trong nhà, trước đây việc đó ai dám nghĩ!

Tỉnh An Huy của chúng tôi, cả tỉnh có mấy bộ Tạng Kinh? Hai bộ rưỡi, hai bộ hoàn chỉnh, có một bộ thiếu sót không đủ. Thật khó được! một số tự viện không có Tạng Kinh. Ngày nay trong nhà mỗi người chúng ta đều có thể có một bộ Tạng Kinh, cái này người xưa không dám nghĩ đến. Có rồi thì nên đọc, ngày nay không những có thể có một bộ Tạng Kinh, còn có thể có một bộ Tứ Khố Toàn Thư, quả thật nhân duyên thù thắng!

Trước đây làm hoàng đế mới được, mới có một bộ như vậy, Tứ Khố Toàn Thư năm đó sau khi biên thành tổng cộng chỉ có bảy bộ, Hội Yếu chỉ có hai bộ. Hội Yếu người khác không xem được, hai bộ đều là của hoàng thượng xem, một bộ là ở thư phòng của hoàng thượng\_ Si Tảo đường là thư phòng của hoàng thượng. Còn một bộ khác để ở vườn Viên Minh, biệt thự của ông, người bình thường không xem được. Bảy bộ Tứ Khố đặt ở bảy nơi, đặt ở bảy trọng điểm văn hóa của thành phố trên toàn quốc. Tất cả người đọc sách trong thiên hạ đều muốn đến những nơi này để chép, sách không mượn ra ngoài được nên phải đến đó chép. Quý vị thấy trước đây đọc sách rất cực khổ, rất khó khăn! Đối với sách tịch, Họ trân quý, giữ gìn, họ đạt được quá khó. Ngày nay có được quá dễ dàng, muốn sách gì viết bức thư gửi cho tôi thì liền có, sao

lại có việc dễ như vậy! Cho nên họ có được rồi không trân trọng, vì sao? Có được quá dễ.

Chúng tôi năm đó đối với Tứ Khố Toàn Thư đã nghĩ cả đời, không dám nghĩ chúng tôi sẽ có được, không dám nghĩ đến. Lúc được Tứ Khố Toàn Thư, thật là vui mừng khôn xiết, sau này tôi đến Úc châu, có một vị đồng tu, ông muốn cúng dường tôi một số tiền, lúc đó tiền Đài Loan hình như là hơn một trăm vạn. Đúng lúc nhà in Ấn Thương Vụ lần đầu in Tứ Khố Toàn Thư, hình như một bộ là một trăm sáu mươi mấy vạn. Tôi nói với họ: các ông có thể tặng cho tôi một bộ Tứ Khố Toàn Thư cho chẳng, ông rất hoan hỷ. Nhưng sau mấy lần đi giao thiệp mới biết chỉ còn lại một bộ cuối cùng, mà bộ này bị người Nhật Bản đặt rồi, đặt rồi nhưng chưa trả tiền. Cho nên tiệm sách thông báo cho người Nhật Bản nói chúng tôi cần, để họ nhanh chóng đưa tiền, họ không đưa được tiền, nhưng người này rất lợi hại.

Ông nói bộ sách này họ nhường cho chúng tôi, chúng tôi phải đưa một số tiền cho ông ta, phải đưa cho ông ta 12 vạn, tiền Đài Loan, 12 vạn. Kết quả cũng rất hiếm có, vị đồng tu này cũng đã cho ông ta rồi, cho nên bộ sách này mua được khoảng chừng hai trăm vạn. Bộ sách này ngày nay để ở Tịnh Tông Học Viện Úc Châu, thực sự không dễ dàng! Sách này để ở nơi đó, có một số người ở đó nghiên cứu, học tập, làm tài liệu tham khảo. Nếu như sách này để ở trong nhà làm đồ trang trí, làm tô điểm thêm, cúng dường sâu một, sách để lâu thì bên trong sinh sâu một, cúng dường sâu một. Như vậy thì đã tạo nghiệp, như vậy thì đã sai. Nếu như không có người đọc, thì nên tặng cho thư viện đại học, đại học học văn học, học văn sử, họ cần cái này làm tài liệu tham khảo.

Trường học học sinh nhiều, trường học nhất định có sách này, nhưng một hai bộ quá ít. Thư viện cất thư không sợ nhiều, tốt nhất mỗi loại ít nhất đều phải có 10 bộ, vì sao? Nhiều người muốn mượn như vậy, mới có thể quay vòng qua lại. Cho nên chúng tôi hy vọng cúng dường thư viện đại học, để bộ kinh thư này thường có người đọc có người đi sưu tập nhưng tài liệu này. Không thể cô phụ nó, như vậy thì tốt.

Kinh Phật những năm trở lại đây chúng ta toàn lực đề xướng, đề xướng này là Ấn Quang đại sư dẫn đầu. Chúng ta tỉ mỉ quan sát vị tổ sư này, suốt đời ngài mười phương cúng dường chỉ làm một việc, ấn kinh bố thí. Năm đó thỉnh thoảng cũng có tai nạn, hạn hán thủy tai không thường có. Thỉnh thoảng có tai nạn, lão pháp sư nghe được cũng rất quan tâm, cũng đưa tay cứu trợ. Từ trong khoản tiền ấn kinh lấy một ít tiền để cứu nạn, nói rõ lão hòa thượng cả đời lấy ấn kinh bố thí pháp bảo làm chủ, cả đời làm việc này.

Vào năm 1977, lần đầu tiên tôi đến HongKong giảng kinh đã phát hiện, tôi giảng kinh ở thư viện Phật giáo Trung Hoa phố Cửu Long giới hạn, do Đàm Hư pháp sư xây dựng, đạo tràng nhỏ, không lớn. Bên trong tàng thư, đối với hoàng hóa xã chính là

hoàng hóa xã của Ân Quang đại sư. Những kinh luận, thiện thư in ấn cất giữ rất nhiều. Ân Quang đại sư cách chúng ta gần nhất, tôi có cơ hội ở đó xem rất nhiều thứ, những sách lưu thông của Ân Tổ.

Tôi xem sách thích xem trang bản quyền, Sách cầm đến tay đầu tiên tôi liền giở trang bản quyền. Nếu như trên trang bản quyền ghi: có bản quyền, in ấn sẽ bị truy cứu, tôi sẽ không xem bộ sách này. Có rất nhiều người hỏi tôi tại vì sao? Tôi nói người này tâm lượng quá nhỏ, tự tư tự lợi, tâm lượng nhỏ, tự tư tự lợi không có trí tuệ. Thứ họ nói cũng chẳng phải cao minh, không nên lãng phí thời gian của chúng ta, tiểu phạm phu, họ không phải là đại phạm phu. Đại phạm phu nhất định phía sau là: “hoan nghênh phiên ấn, công đức vô lượng”, đó là đại phạm phu, tâm lượng lớn.

Tôi vừa xem trang sau của Ân Quang đại sư, quá hay. Không những là “hoan nghênh phiên ấn, công đức vô lượng”, mà còn thấy được ba loại sách, số lượng in ấn kinh người, xếp thành chi chít. Bản thứ nhất, bản thứ hai, bản thứ ba, bản thứ tư, xếp đến hơn hai mươi bản. Số lượng ít nhất của mỗi bản là 5 vạn quyển, 6 vạn quyển, 8 vạn quyển, 10 vạn quyển in như thế, sách gì? Liễu Phạm Tứ Huấn, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên Vọng Biên, An Sĩ Toàn Thư, ba loại sách này. Tôi cảm thấy rất kì lạ, lão hòa thượng vì sao in nhiều như vậy? Lại thấy ngài đề xướng in ấn kinh sách, một nghìn quyển, hai nghìn quyển, ba nghìn quyển, đây khó mà so được. Tôi thấy được sự việc đó, đã nghĩ hơn hai tuần lễ, để ở trong đầu, vì sao lão hòa thượng làm như vậy? Bây giờ không cần nói rồi, bây giờ hoàn toàn đã biết, giáo dục nhân quả có thể cứu thế giới. Giảng Phật giảng Nho khuyên người hành thiện, người ta chưa hẳn đã nghe hiểu được. Nhưng thiện có thiện báo, ác có ác báo, quý vị nghe được không thể không sợ, giáo dục nhân quả.

Đặc biệt là quý vị thấy ngày nay bao nhiêu người trẻ tuổi, người trung niên muốn thay đổi vận mạng. Ba loại sách này chính là thay đổi vận mạng, tôi khái lược dự tính một chút ba loại sách này, lão pháp sư đại khái đã in trên ba trăm vạn quyển, ở thời đại của ngài như vậy thì quả là đáng nể! Ba trăm vạn quyển, thật khiếp người.

Điều này làm cho tôi chú ý, cho nên lúc đó chúng tôi giảng kinh xong trở về Đài Loan, thì tôi mang ba loại sách này in ấn ở Đài Loan, mỗi loại in năm vạn quyển. Đây là chúng tôi lần đầu in sách số lượng trên vạn quyển, còn lão hòa thượng đã thấy được xã hội trước mắt. Lúc đó đã đang làm công việc dự phòng, chúng ta có thể lĩnh hội được, có thể phát hiện được, tiếp tục làm. Lão hòa thượng đi rồi, chúng ta làm theo, đây mới là học trò của lão hòa thượng. Cho nên Liễu Phạm Tứ Huấn tôi xem hơn ba mươi lần. Chu Kính Trụ lão cư sĩ giới thiệu cho tôi đọc, lúc đó còn chưa học Phật. Chỉ là đã biết tiếp nhận giáo huấn của Phương Đông Mỹ tiên sinh, biết thứ này là học vấn lớn, là triết học cao cấp, ở cùng với người già, tốt! Khẳng định được ưu điểm, người già có trí tuệ, kinh nghiệm phong phú, rất nhiều câu chuyện, với người già ngày ngày

nghe họ kể chuyện, hoàn toàn giảng cả đời của họ gặp phải, ví dụ rõ ràng, tuyệt đối không phải là giả.

Bảo với chúng ta luân hồi có thật báo ứng có thật, con người không có sanh tử, thân thể chết rồi linh hồn vẫn còn. Linh hồn vẫn rất sinh động, đây đều là người già tự thân họ trải qua. Chúng ta thường ở cùng nhau, họ thật là kể không hết chuyện, rất sinh động, quý vị tiếp xúc với họ không thể không tin, tiếp xúc được đại thừa kinh giáo, muốn ngừng cũng không thể.

Lúc tôi mới xuất gia, cũng có một số người cúng dường cho tôi, tôi đều không cần, tôi nói quý vị mua sách tặng cho tôi, đến nơi nào để mua, tôi nói với họ ở nơi nào có. Quý vị mua sách tặng cho tôi, tôi hoan hỷ, tôi không cần tiền, cho nên sách tôi thu thập được rất nhiều, ngày ngày không rời kinh giáo. Lúc đó không hiểu chuyên sâu một môn, huân tu lâu dài, không hiểu đạo lý này. Cho nên tôi vẫn đi con đường của người bình thường, học rộng nghe nhiều, được lợi ích không nhiều. Lợi ích gì? Phật học thường thức phong phú, xem rất nhiều, nhớ rất nhiều, học kiểu ghi hỏi.

Không có được tam muội, không có khai ngộ, đây là tổn thất thực sự. Lúc đó không ai bảo với tôi, tôi rất nghe lời, thật có người bảo với tôi một môn chuyên sâu, thì tôi làm thật. Tôi học Phật năm thứ năm mới quen thầy Lý, học giáo lý với thầy Lý ông không hạn chế nghiêm khắc. Nhưng ông chỉ hạn chế quý vị chỉ có thể học một loại, không thể cùng lúc học hai loại, cùng lúc muốn học hai môn công phu ông không dạy, ông chỉ dạy quý vị một loại, một loại học xong, có thể học thêm loại thứ hai. Ông dùng phương pháp này, chúng tôi ở đó đã nếm được mùi vị của phương pháp này, cảm thấy rất có đạo lý, vì sao? Quý vị đang trong thời gian học tập, đại khái thời gian là một hai tháng. Một hai tháng toàn bộ tinh thần, ý chí, thời gian của quý vị, toàn bộ tập trung ở một điểm, hiệu quả rất tốt.

Thầy giáo dùng cách dạy học của tư thực thời xưa, chúng tôi nếm được mùi vị này. Lúc nhỏ tuy từng học tư thực, ấn tượng đã không còn, lúc đó tuổi còn quá nhỏ, tôi hình như là sáu bảy tuổi đi tư thực, nên ấn tượng rất mơ hồ. Học kinh giáo với thầy Lý ấn tượng này còn rất sâu sắc, tôi mới biết, một môn chuyên sâu, huân tu lâu dài, là có thể khai mở trí tuệ, có thể đại triệt đại ngộ. Sau khi ngộ lại tiếp tục nghiên cứu nhiều, lại tiếp tục học rộng nghe nhiều sẽ rất dễ.

Giống như Long Thọ Bồ Tát sau khi đại triệt đại ngộ, mới đọc kinh điển của Phật Thích Ca Mâu Ni lưu lại, tất cả các kinh. Ngài chỉ dùng thời gian ba tháng đọc xong toàn bộ, quả thật rất thù thắng! Phải chăng như chúng ta một quyển sách từ đầu đến cuối? Ngài không phải vậy, ngài chỉ cần giở mấy trang, sách này thì đã hiểu hết, cái này thật lợi hại.

Giống như những gì trong Đàn Kinh nói: Pháp Đạt thiền sư đến Tào Khê thỉnh giáo Lục Tổ, ngài chuyên đọc Kinh Pháp Hoa, thật là một môn chuyên sâu, huân tu lâu dài. Ngài nói với Lục Tổ, ngài đọc Kinh Pháp Hoa khoảng hơn ba ngàn lần, Kinh Pháp Hoa rất dài. Chúng ta biết, nhiều nhất một ngày đọc một biến, hơn ba ngàn lần phải 10 năm, mười năm công phu. Lục Tổ hỏi ngài tông chi Kinh Pháp Hoa, ngài nói không được, ông thỉnh giáo Lục Tổ. Lục Tổ nói bộ kinh này tôi chưa từng nghe qua, ngài không biết chữ, đương nhiên không thể đọc sách, chưa nghe qua, ông đã đọc thuộc như vậy rồi thì đọc cho ta nghe xem.

Kinh Pháp Hoa 28 phẩm, ông đọc đến phẩm thứ hai. Lục Tổ nói, không cần đọc nữa, ta đã hiểu hết, liền đem đại ý của Kinh Pháp Hoa nói cho ông nghe, ông đã khai ngộ. Cho nên quý vị hiểu được sau khi thực sự khai ngộ, đọc kinh đọc vài chương là được, kinh này ý gì hoàn toàn hiểu được, đâu cần rắc rối như vậy! Cho nên một bộ Đại Tạng Kinh ba tháng đã thông hết, vậy quý vị lúc chưa khai ngộ, quý vị ba tháng một bộ kinh cũng không thể thông được, đừng nói là toàn bộ Đại Tạng Kinh, một bộ cũng không thông được.

Phương pháp của người xưa hay, phương pháp bây giờ đã hại bao nhiêu người, bao nhiêu người lấy phương pháp dạy học hiện đại này, làm bết tắc cửa ngộ của mình. Đều dựa vào cái gì? Ghi nhớ, nghe nhiều nhớ nhiều. Ghi nhớ không được, là hữu hạn, trí tuệ thông đạt đó là không có hạn lượng, vô hạn. Người thời nay xem thường người xưa, tự mình hại mình. Nếu quý vị có thể tôn trọng người xưa, nương vào phương pháp của người xưa để học. Thì thế giới ngày nay, bao nhiêu thánh hiền quân tử, bao nhiêu người khai ngộ. Người khai ngộ nhiều, thánh hiền quân tử nhiều. Thế giới này ổn định lâu dài, người người đều hưởng phúc, hạnh phúc mỹ mãn.

Nhưng thế giới ngày nay thánh hiền quân tử không còn, chúng ta đến sau 70 tuổi, mới hoàn toàn hiểu được đạo lý này, đều không còn hoài nghi, hoàn toàn tiếp nhận. Nhưng tự mình học thì quá muộn rồi, thời gian đã qua rồi, cho nên hôm nay chúng ta một môn chuyên sâu, một môn nào? Kinh Vô Lượng Thọ, chúng ta huân tu lâu dài một bộ kinh này, mỗi ngày đọc tụng, mỗi ngày cùng chia sẻ với bạn cùng học, chư vị đồng học có duyên với chúng ta. Một ngày đọc kinh bốn giờ đồng hồ, chia sẻ bốn giờ đồng hồ, an lạc vô cùng! Thật là pháp hỷ sung mãn, Không Tử nói: “học và thường ôn tập, chẳng phải tốt sao (học nhi thời tập chi, bất diệc thuyết hồ)”, thường sinh tâm hoan hỷ.

Nếu như không phải thời gian dài huân tu như vậy, quý vị cái gì cũng đều không đạt được, cái gì là quý báu, điều này mới thật là quý báu. Cái gì là nhân sinh? An lạc là nhân sinh, quý vị sống không an lạc, sống như chịu tội, đáng thương làm sao, phải sống thật an lạc! Thật an lạc là cái gì? Cùng với Phật Bồ Tát, ngày ngày sống cùng với

Phật Bồ Tát, ngày ngày sống cùng các bậc cổ thánh tiên hiền, cuộc sống này thật an lạc.

Hai câu cuối cùng: “Cố năng nhất sanh công viên, kính đấng thượng phẩm dã”. Chính là động viên hàng phàm phu chúng ta, quan sát tường tận trong kinh, toàn là vì phàm phu sáu nẻo, không phải vì những thánh nhân chứng quả, không phải vậy. Cho nên chúng ta nếu như có thể thật tin tưởng, có thể tiếp nhận, có thể viên giải, có thể viên tu, chúng ta trong đời này có thể chứng được thượng phẩm thượng sanh.

Bây giờ kinh này, kiêm nhật dư luận, chứng minh tam bối vãng sanh, thật vì phàm phu, cùng với thánh nhân. Chư A La Hán này, chư Vị Bồ Tát này là phụ, chủ yếu là đối với phàm phu.

Trong kinh “phẩm tất thành chánh giác”, ở đây có hai bài kệ, chúng ta xem hai bài kệ này: “Linh bi chư quần sanh, trường dạ vô ưu não, xuất sanh chúng thiện căn, thành tựu bồ đề quả”, đây là bài thứ nhất. “Linh bi” này thực tại nói, chuyên môn vì\_ Vì ai? Vì chúng sanh sáu nẻo trong cõi nước chư Phật, làm sao biết được là sáu nẻo? Vì bên dưới có “trường dạ”. Trường dạ là vô minh, chúng sanh sáu nẻo vô minh phiền não rất sâu nặng, Phải nương vào đại từ đại bi của Phật A Di Đà vì giúp đỡ những chúng sanh này. Ở trong sáu nẻo luân hồi ít ưu ít sầu, giúp đỡ chúng ta hóa giải phiền não.

“Xuất sanh thiện căn, thành tựu bồ đề”. Thiện căn chính là có năng lực nhận thức chánh pháp, biết giá trị của nó, quý vị tin nó, quý vị thật sự muốn học tập, đây chính là thiện căn. Siêng năng học tập chắc chắn đắc quả, quả này là khai ngộ, bồ đề chính là khai ngộ.

“Ta nêu thành chánh giác, lấy tên vô lượng thọ, chúng sanh nghe danh này, đều đến cõi nước ta, như Phật kim sắc thân, diệu tướng đều viên mãn (ngã nhược thành chánh giác, lập danh vô lượng thọ, chúng sanh văn thử hiệu, cụ lai ngã sát trung, như Phật kim sắc thân, diệu tướng tất viên mãn)”, quý vị xem quả thật rất vi diệu!

Ngã là Phật A Di Đà tự xưng, đây là Phật A Di Đà nói lúc ở nhân địa, khi ngài chưa thành Phật. Nếu như có một ngày ta thành Phật, danh hiệu của ta là Vô Lượng Thọ, chính là A Di Đà, A Di Đà Phật. Chúng sanh nghe danh hiệu này, đều đến cõi nước ta. Nghe đến danh hiệu của Phật A Di Đà, biết được có thể giới Cực Lạc, gặp được Kinh Vô Lượng Thọ, gặp được Kinh A Di Đà, gặp được Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật, gặp những kinh điển này.

Những kinh điển này giới thiệu về thế giới tây phương Cực Lạc. Nhận thức, hiểu rõ, khẳng định đối với thế giới tây phương. Thật sự phát tâm cầu sanh thế giới Cực Lạc, đều được đi. Phật A Di Đà đến tiếp dẫn, khi đến thế giới Cực Lạc như kim sắc

thân của Phật. Quý vị thị hiện thân tướng ở thế giới Cực Lạc, hoàn toàn giống như A Di Đà Phật. Ở đây không nói rõ, như kim sắc thân của Phật, diệu tướng đều viên mãn, là Bồ Tát của phẩm nào, hoặc là thượng bồi thượng sanh, họ không nói như vậy. Không nói như vậy, từ thượng thượng phẩm đến hạ hạ phẩm tất cả đều như vậy.

Diệu tướng là tướng tốt, người thế gian chúng ta nói 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp. Trong Kinh Quán Vô Lượng thọ cũng đã nói chữ số, thân có tám vạn bốn nghìn tướng, mỗi mỗi tướng có tám vạn bốn nghìn vẻ đẹp, không phải là 32 tướng tốt 80 vẻ đẹp. Chúng ta không cách nào tưởng tượng, quả thật gọi là không thể nghĩ bàn.

Bên dưới rất đơn giản chính là giải thích của Niệm Lão: “bốn câu đầu nói rõ lí do của đại nguyện”. A Di Đà Phật vì sao phải phát 48 lời nguyện, điểm này chúng ta phải làm cho rõ ràng. Là thấy chúng sanh sáu nẻo quá đau khổ, lạc mất tự tánh, tạo nghiệp chịu quả báo, họ quá đáng thương. A Di Đà Phật có trí tuệ, có năng lực giúp họ, cho nên ngài phát tâm, phát tâm này chính là 48 nguyện, nguyện nguyện đều là vì chúng sanh sáu nẻo. Chúng sanh sanh ra thiện căn là nguyên nhân của vãng sanh, đầy đủ điều kiện vãng sanh. Như kim sắc thân của Phật, diệu tướng đều viên mãn, chính là thành tựu bồ đề quả, đã đến thế giới Cực Lạc để làm Phật!

Nên ở sau chú giải của Hoàng Niệm Tổ, bốn câu đầu nói rõ lí do của đại nguyện, nguyên nhân của 48 lời nguyện. Vì sao phát 48 lời nguyện? Thật là ưu sầu phiền não suốt đêm dài tăm tối. “Đãi sanh thiện căn cụ phước phàm phu dã”, phàm phu cũng muốn có trí tuệ, cũng muốn có thiện căn, không biết trí tuệ và thiện căn từ đâu đến, muốn cầu cầu không được. Nhưng trong tâm của chúng sanh có ý nghĩ này thì Phật biết. Ngài sẽ giúp đỡ họ, giúp đỡ những chúng sanh sáu nẻo của ba đời mười phương trong biến pháp giới lìa đau khổ, rời các sầu bi khổ não. Đây là lìa khổ, tâm có sầu bi, thân có khổ não. Như thế nào mới có thể rời khổ? Sanh ra thiện căn sẽ lìa khổ, đây là sự thật. Thành tựu bồ đề là được niềm vui, thực sự giúp đỡ chúng sanh rời khổ đặc lạc.

“Cố tri sở dục phổ tế giả, thật vi trường dạ ưu não, Đãi sanh thiện căn cụ phước phàm phu dã”. Kinh văn này nói rất rõ ràng, rất tường tận, thực sự là ở trong sáu nẻo những chúng sanh khổ não này, chờ đợi sanh thiện căn, rất muốn sanh thiện căn, nhưng thiện căn không sanh được, là hàng phàm phu này.

“Kế tứ cú kệ”, kế là phía sau, tiếp theo phía sau. “Minh phổ tế chi pháp”, phổ biến cứu độ chúng sanh, phương pháp là gì? “chúng sanh nghe danh, sanh về nước ta (chúng sanh văn danh, lai sanh ngã sát). Đây là phương pháp Phật A Di Đà giúp đỡ hết thảy chúng sanh khổ nạn rời khổ đặc lạc. Nghe danh, ở trong này bao hàm kinh điển, danh là danh hiệu, kinh điển là nói tường tận hàm nghĩa của trong danh hiệu. Nếu như đối với hàm nghĩa của danh hiệu không hiểu rõ, không rõ ràng, có hoài nghi, thì tín tâm của quý vị không thể kiến lập. Cho nên kinh điển nhất định phải nói rõ ràng, nói tường tận, giới thiệu tây phương Cực Lạc cho quý vị, giới thiệu Phật A Di Đà cho

quý vị. Quý vị đã nhận thức về vị thầy này, đã quen thuộc với môi trường tu. Quý vị thực sự phát tâm, chúng ta nhất định đi theo vị thầy này, chúng ta muốn vào trường học này, ở trong môi trường tu học này để thành tựu đạo nghiệp của mình, như vậy tâm này mới có thể phát ra được. Quý vị đối với thế giới Cực Lạc không quen thuộc, như vậy làm sao được!

“Thử chư chúng sanh, diệc tức trường dạ ưu não trung chi quần sanh”. Trường dạ chính là lục đạo luân hồi, là những chúng sanh chịu đau khổ trong luân hồi. Nên ngài Thiện Đạo nói, tam bối cửu phẩm, đều là vì phạm phu trong đời ngũ trước, sau khi Phật niết bàn. Lời này nói thật rõ ràng tường tận, Phật A Di Đà là vì chúng ta mà phát nguyện tu hành thành Phật. Thế giới Cực Lạc là kiến tạo một môi trường tu học lý tưởng cho chúng ta. Đây là sự công hiến viên mãn nhất Phật A Di Đà, đối hết thầy chư Phật Như Lai khắp biến pháp giới hư không giới. Bởi vì chư Phật Như Lai đều là lấy độ chúng sanh làm sự nghiệp, họ không có việc khác. Nhưng chúng sanh khó độ, làm sao có thể khiến chúng sanh tạo tác tội nghiệp cực nặng, giúp họ quay đầu nhanh chóng, giúp họ tu hành chứng quả? Phương pháp này của Phật A Di Đà thật diệu tuyệt!

Hai câu cuối: “như Phật kim sắc thân, diệu tướng tất viên mãn. Khả kiến ưu não phạm phu, nhất đẳng bỉ độ”. Chỉ cần quý vị đến thế giới Cực Lạc đều là thân chân kim sắc. Đây là tự độ, tự mình đặc lạc, tự lợi. “diệu tướng như Phật, viên mãn đầy đủ (diệu tướng như Phật, viên mãn cụ túc)”. Điều này chính xác ở trong thế giới mười phương của chư Phật không có, Thích Ca Mâu Ni chưa từng nói đến.

“Hạ cánh vân”, ở dưới lại nói: “diệc dĩ đại bi tâm, lợi ích chư quần phẩm, li dục tâm chánh niệm, tịnh tuệ tu phạm hạnh” bốn câu này là lợi tha, độ tha. Nói cách khác sanh về thế giới Cực Lạc thì tự độ, mà tự độ này là tự độ viên mãn, không phải nói quý vị là Tu Đà Hoàn quý vị là A La Hán, không phải vậy, quý vị đã thành Phật. Quý vị tìm hết Đại Tạng Kinh, cũng không tìm được pháp môn thư hai như vậy. Gặp được pháp môn này! Là phước báu từ vô lượng kiếp ngày nay đã hiện tiền.

Quý vị không biết, nhưng chư Phật Bồ Tát thấy được rất rõ ràng. Quý vị quả nhiên tin thật, nguyện thiết, chư Phật hoan hỷ, không thể không giúp quý vị. Vì sao? Chư Phật hy vọng chúng sanh nhanh chóng thành Phật. Sau khi thành Phật, quý vị giống với chư Phật, quý vị cũng sẽ giống chư Phật Như Lai đại từ đại bi giúp người khác, cũng lấy tâm đại bi lợi ích chư quần sanh. Làm sao giúp họ? Li dục và sâu vào chánh niệm.

Tứ đức trong Hoàn Nguyên Quán, câu thứ nhất “tùy duyên diệu dụng”, tùy thuận mọi duyên. Thiện duyên ác duyên, thuận cảnh nghịch cảnh, vì sao? Tự mình không có chương ngại, không có phân biệt chấp trước thì một chút chương ngại đều không có, hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Niệm niệm giúp hết thầy chúng sanh, giáo hóa hết thầy chúng sanh, giúp họ phá mê khai ngộ, tự nhiên họ được ly khổ đặc lạc.



Ly khổ đặc lạc là quả, nhân là phá mê khai ngộ, chính là quý vị làm tấm gương tốt cho họ noi theo. Để họ thấy được hoan hỷ thấy được giác ngộ, muốn học với quý vị. Quý vị có thể giới thiệu với họ, hình dáng này của tôi là học từ Phật A Di Đà, phương thức cuộc sống này của tôi là học ở thế giới Cực Lạc. Họ ngưỡng mộ chúng ta, chúng ta giới thiệu họ đến thế giới Cực Lạc, chúng ta ngưỡng mộ thế giới Cực Lạc, chúng ta đang học tập ở thế giới Cực Lạc. Quý vị theo thôi, tôi vẫn làm chưa tốt, chưa đủ viên mãn, A Di Đà Phật viên mãn, A Di Đà Phật ở đâu? ở Kinh Vô Lượng Thọ, ở trong Tịnh Độ Đại Kinh Giải, quý vị đến đây để học thì đúng, li dục.

Tất cả tội nghiệp đều là tình dục tạo nên, thứ này là gốc rễ, phải nhổ sạch tận gốc rễ. Sau đó cần phải chánh niệm, không những phải chánh niệm, mà phải chánh niệm thâm sâu, tin thật, hiểu thật và thật sự hành trì. Dùng lời kinh này để nói, chính là phát tâm bồ đề nhất hướng chuyên niệm. Một phương hướng, một mục tiêu, cuộc đời chúng ta không nên băn khoăn cho mình, không nên nghĩ đến người nhà của mình. Vì sao? Đây đều là giả! Quá xem trọng thân thể, quá xem trọng nhà của quý vị, thì quý vị đã mê, quý vị mê quá nặng. Đến bao giờ mới ngóc đầu lên được? Thật sự học Phật. Lúc giảng kinh tôi thường nói: chúng ta sống ở thế gian chỉ có một ngày hôm nay, còn ngày mai? Không có ngày mai, thọ mạng của chúng ta chỉ có một ngày, ngày hôm nay chúng ta nên làm việc gì, cái gì nên làm, cái gì không nên làm, đều rất rõ ràng, không cần người khác nói.

Chúng ta chỉ có thời gian một ngày, thời gian một ngày này của chúng ta phải siêng năng niệm A Di Đà Phật, chúng ta muốn đi đến thế giới Cực Lạc. Không cần thân này nữa, cuộc sống ở thế gian tất cả các thứ phụ thuộc càng không liên quan, hà tất lưu luyến nó? Cái gì cũng không lưu luyến, trong tâm chỉ có A Di Đà Phật chỉ có thế giới Cực Lạc, đâu có đạo lí nào không vắng sanh!

Trong kinh điển đại thừa đức Phật thường dạy “hết thấy pháp từ tâm tướng mà sanh”, tâm tướng của tôi hôm nay chính là A Di Đà Phật, chính là thế giới Cực Lạc, ngoài cái này ra thì không còn cái gì khác. Thực sự là niệm niệm cầu vắng sanh, không muốn sống nơi này, thân thể này còn ở nơi này, ở một ngày thì sao? Ở một ngày thì hành trì một ngày. Là dựa vào cách làm này của chúng ta, đây chính là làm tấm gương tốt cho mọi người. Cách niệm Phật phải như vậy, cách học Phật phải như vậy thì quá hay.

Còn tham luyến thế gian, tham luyến tự thân, tham luyến bản thân và gia đình. Như vậy là luân hồi trong sáu nẻo, chứ không phải học Phật, đạo lí này không thể không hiểu. Không hiểu thì đã sai cả một đời, đời này chỉ kết duyên với A Di Đà Phật, chứ không thể vắng sanh! Ngày nay nhu cầu bức thiết của chúng ta, là trong đời này tùy thời tùy khắc đều có thể đi được, như vậy mới được. Chúng ta không uổng phí khi đến cuộc đời này, đời này gặp được Phật pháp, học không uổng phí. Xứng đáng với

Phật Bồ Tát, xứng đáng với chính mình, xứng đáng với tổ tông, xứng đáng với cha mẹ. Thành tựu chắc chắn ở một đời không thể đợi đến đời sau, cũng cần có tâm đại từ bi, giống như Phật giúp chúng sanh vậy.

Tuệ, tuệ phải tịnh, tịnh là gì? Bên trong không có xen tạp, không có hoài nghi, tuệ này là tịnh tuệ, có hoài nghi có tạp chất thì không tịnh. Hành, hành là tạo tác của chúng ta, tạo tác của lời nói. Phạm hạnh, phạm là thanh tịnh, trong ngôn ngữ tạo tác của chúng ta, cũng không xen lẫn tự tư tự lợi, cũng không xen lẫn thất tình ngũ dục. Thân khẩu của chúng ta liền được thanh tịnh.

“Thị biểu” những khai thị này, khai thị trong kinh văn đều là tượng trưng. “Chư vãng sanh giả”, từ thượng thượng phẩm đến hạ hạ phẩm, chính là người vãng sanh trong chín phẩm. “hoa nở thấy Phật, thân tâm liền tịnh (hoa khai kiến Phật, thân tâm đốn tịnh)”, trong bình thường tâm luôn hướng về, gắng sức để làm được. Đến lúc vãng sanh thấy được A Di Đà Phật, Phật quang gia trì quý vị, nguyện của Phật gia trì quý vị, 48 nguyện gia trì quý vị, thần thông đạo lực của Phật gia trì quý vị, quý vị lập tức thân tâm thanh tịnh, đây là điều quý vị không ngờ được.

Trí tuệ đã hiện tiền, “trí tuệ mãnh lợi”, đại từ đại bi vô lượng vô biên từ bi khắp biển pháp giới. “Tự giác giác tha, thành tựu bồ đề”, tự giác chính là giác tha, giác tha chính là tự giác, tự tha là một không phải hai. “Thị giai Phật A Di Đà, oai thần lực cố”. Đại lực là “bổn nguyện lực cố”. Đại nguyện, là 48 lời nguyện. “Mãn túc nguyện cố” là đại viên mãn. “Minh liễu” là đại trí. “Kiên cố” là đại đức. “Cứu cánh” là đại hạnh.

Đến thế giới Cực Lạc, được sự gia trì này của Phật A Di Đà thì tất cả đều đạt được. Pháp môn này, hoàn toàn nương nhờ Phật lực. Nên nhớ tự tha không hai, thật sự nương về Phật chính là nương vào tự tánh của mình, A Di Đà Phật từ đâu đến? Tự tánh biến hiện ra, thân hiện tại này của chúng ta cũng là tự tánh biến hiện ra. Từ trên mặt thể mà nói thì không có gì sai khác, nhưng từ trên tướng mà nói thì không giống nhau. Phật cực kỳ thanh tịnh, còn chúng ta bây giờ là cực kỳ nhiễm trược. Từ trên tánh mà nói là một loại, từ trên tướng mà nói là có sai khác, điều này nhất định phải hiểu.

Cho nên chúng ta mượn tượng Phật A Di Đà để điều khắc chính mình, đây gọi là pháp môn tha lực. A Di Đà Phật có thần thông, đức năng, đạo lực gia trì chúng ta.

“Cố năng linh trường dạ ưu não chi phàm phu, trí tuệ thanh tịnh, thân tâm như Phật có thể khiến phàm phu vô minh ưu sầu, trí tuệ thanh tịnh, thân tâm như Phật”. Đây chính là có thể giúp đỡ, cố năng lực giúp phàm phu vô minh ưu sầu, chính là phàm phu trong luân hồi sáu nẻo, giúp họ được trí tuệ thanh tịnh, giúp họ được thân tâm như Phật.

“Do thị khả kiến, thử độ đại tâm phạm phu, môn Phật gia bị. Thượng bối vãng sanh, đắc vô sanh nhẫn, hựu hà túc dĩ”, đây là điều đương nhiên! Nhưng trên thực tế chúng ta là thân phận gì? Chúng ta là phạm phu tạo ác nghiệp, tạo tội nghiệp cực trọng, chỉ cần chúng ta nghiêm túc phản tỉnh quay đầu lại.

Chúng ta dùng 12 chữ của các bậc tổ tông, hiểu chúng ta làm được chưa? Hiếu dưỡng cha mẹ chưa làm được, vậy để làm được chưa? Chính là tình thương yêu anh em, tình thương giữa thầy giáo, đồng học, bằng hữu, đây đều là đạo của để, chưa làm được. Vì sao chưa làm được? Tự tư tự lợi. Chỉ có chính mình, không nghĩ đến người khác, đến cha mẹ anh em, đều không nghĩ đến, như vậy là trung không làm được, nghĩa không làm được.

Ở dưới là lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình, chữ nào chúng ta làm được? 12 chữ này là đức mục căn bản để làm người. Cho nên hôm nay chúng ta hiểu được, đời này chúng ta đã tạo những nghiệp gì. Tạo những tội nghiệp cực nặng này, Phật Bồ Tát không trách chúng ta, Phật Bồ Tát tha thứ cho chúng ta. Vì sao vậy? Chúng ta từ nhỏ không có ai dạy, cha mẹ không dạy tốt chúng ta, thầy giáo cũng không dạy tốt chúng ta. Ở trong một hồ nhuộm lớn của xã hội này, chúng ta gặp phải ô nhiễm nghiêm trọng. Thế nên Phật từ bi, trong Kinh Vô Lượng Thọ dạy rất hay: người đi trước bất thiện, không biết đạo đức, không có người dạy. Không có ai dạy chúng ta, tất cả tội lỗi của chúng ta hôm nay họ sẽ không khiến trách chúng ta, họ tha thứ cho chúng ta, bỏ qua cho chúng ta.

Chúng ta nên biết, chúng ta bây giờ đã hiểu rõ. Bây giờ đọc tụng đại thừa đã biết được, phải nghiêm túc sửa đổi lỗi lầm, phải làm được 12 chữ mà các tổ tông truyền lại. Khởi tâm động niệm trong tâm chúng ta có, ngôn ngữ tạo tác trên thân có, phải làm ra mới là thật. Nói được làm không được không ích gì, phải làm được 10 thiện nghiệp đạo của Phật dạy cho chúng ta, nói được làm không được là giả. Không phải thiện tri thức, không phải thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhất định phải làm được. Không sát sanh, không trộm cắp, không tà hạnh, không vọng ngữ, không ác khẩu, không hai lời, không ý ngữ, không tham, không sân, không si phải luôn để trong tâm.

Dùng một câu A Di Đà Phật đánh bỏ tất cả tạp niệm, hồi phục lại tâm thanh tịnh của chúng ta, đây gọi là chân tu hành!

Hôm nay thời gian đã hết rồi, chúng ta học đến chỗ này.

**Hết tập 392**